

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TÊN NGÀNH, NGHỀ: HƯỚNG DẪN DU LỊCH

Mã ngành, nghề: 5810103

Trình độ đào tạo : Trung cấp

Hình thức đào tạo : Chính quy

Đối tượng tuyển sinh : Học sinh tốt nghiệp THPT và tương đương.

Thời gian đào tạo : 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch trình độ trung cấp hệ chính quy nhằm đào tạo cho sinh viên có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và có sức khỏe tốt; có kiến thức chung về ngành du lịch, có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; có khả năng tổ chức và thực hiện các nghiệp vụ quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp dịch vụ và du lịch, có khả năng tuyển chọn thông tin, phân tích, ra quyết định và tổ chức thực hiện các hoạt động khởi nghiệp, định hướng dài hạn, cũng như các nghiệp vụ kinh doanh ngắn hạn trong các doanh nghiệp dịch vụ nói chung, đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng và lữ hành.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về kiến thức:

Người học có được những hiểu biết đối với ngành Hướng dẫn du lịch, có kiến thức và kỹ năng thực tiễn liên quan đến hoạt động kinh doanh du lịch, lữ hành; có hiểu biết chuyên sâu, cụ thể về loại hình và nguyên tắc cơ bản trong việc phục vụ khách du lịch, biết tổ chức, sắp xếp, liên kết dịch vụ và hướng dẫn một tour du lịch trọn gói. Biết tổ chức sự kiện - hội nghị hay hoạt động vui chơi giải trí; quy trình thiết kế, điều hành và triển khai các chương trình du lịch, quá trình điều hành và quản lý hoạt động cung ứng dịch vụ... tại một doanh nghiệp du lịch.

b) Về kỹ năng:

Trang bị cho sinh viên kỹ năng hoạch định, tổ chức thực hiện tốt việc lập kế hoạch, điều phối công việc và giám sát hoạt động trong các đơn vị kinh doanh du lịch; thực hiện các chương trình, các công đoạn phục vụ cho công tác quản trị ở cấp tác nghiệp tại các khách sạn, cơ sở lưu trú, công ty du lịch, đại lý lữ hành, văn phòng du lịch, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, các doanh nghiệp tổ chức sự kiện; thực hiện được nghiệp vụ hướng dẫn; thực hiện được việc tư vấn, cung cấp các dịch vụ trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ. Lập báo cáo cho các công việc chuyên môn về du lịch - dịch vụ;

tham mưu, đề xuất về công tác quản lý, điều hành; về kinh doanh lễ hành, khách sạn, nhà hàng, sự kiện; xây dựng, thực hiện và kiểm soát hiệu quả các kế hoạch làm việc ở vị trí công tác; có kỹ năng giao tiếp ứng xử với khách hàng.

c) Về thái độ:

- Có phẩm chất đạo đức tốt; hiểu biết, sống và làm việc theo pháp luật; có ý thức và trách nhiệm công dân; luôn tự rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị.

- Có nhận thức đúng đắn về các giá trị của đạo đức kinh doanh và giá trị nghề nghiệp; có ý thức kỷ luật, tôn trọng và tuân thủ những nội quy, quy định về đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống; có ý thức bảo mật thông tin khách hàng và doanh nghiệp; có tinh thần và tác phong phục vụ chuyên nghiệp đối với khách hàng; có tinh thần hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

- Có tinh thần cầu tiến; có khả năng tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn nhằm đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của nghề nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc tại các doanh nghiệp kinh doanh lưu trú; lễ hành; các nhà hàng; khu du lịch, vui chơi, giải trí; công ty tổ chức sự kiện; các điểm tham quan du lịch với các vị trí nhân viên sale và marketing, tổ trưởng các bộ phận trong các khách sạn, tổ trưởng trong nhà hàng và khu vui chơi giải trí, nhân viên điều hành, kinh doanh của các công ty du lịch, hướng dẫn viên du lịch.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 37
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 1845 giờ
- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 405 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1440 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 555 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1210 giờ
- Thời gian khóa học: 2 năm

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MD/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	22	405	153	231	21
1	Giáo dục chính trị	2	30	4	24	2
2	Pháp luật	1	15	9	5	1
3	Tin học	2	45	15	29	1

Mã MH/ MD/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
4	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
5	Xã hội học đại cương	2	30	20	8	2
6	Tâm lý học đại cương	2	30	20	8	2
7	Đạo đức nghề nghiệp	2	45	15	28	2
8	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	45	15	28	2
9	Giáo dục thể chất	2	30	4	24	2
10	Giáo dục quốc phòng và an ninh	3	45	21	21	3
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề	61	1440	402	979	59
II.1	Kiến thức cơ sở ngành	15	255	143	98	14
A	<i>Học phần bắt buộc</i>	13	210	128	70	12
11	Quản trị học	2	30	20	8	2
12	Marketing căn bản	2	30	20	8	2
13	Tổng quan du lịch	2	30	20	8	2
14	Văn hóa du lịch	2	30	20	8	2
15	Tâm lý du khách	3	60	28	30	2
16	Luật du lịch	2	30	20	8	2
B	<i>Học phần tự chọn (chọn 1 trong 3 học phần):</i>	2	45	15	28	2
17	Quan hệ công chúng	2	45	15	28	2
18	Kỹ năng làm việc nhóm	2	45	15	28	2
19	Kỹ năng giao tiếp	2	45	15	28	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn ngành, nghề	41	960	259	661	40
A	<i>Học phần bắt buộc</i>	37	900	219	645	36
20	Địa lý du lịch Việt Nam	3	60	28	30	2
21	Tuyến, điểm du lịch	2	30	20	8	2
22	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3	60	28	30	2
23	Nghiệp vụ hải quan và xuất nhập cảnh	2	30	20	8	2
24	Marketing du lịch	2	30	20	8	2
25	Thiết kế và điều hành chương trình	3	60	28	30	2

Mã MH/ MD/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
	du lịch					
26	Tiếng Anh chuyên ngành 1	2	45	15	28	2
27	Tiếng Anh chuyên ngành 2	2	45	15	28	2
28	Tiếng Anh chuyên ngành 3	2	45	15	28	2
29	Thực tập 1 (kiến tập City tour)	2	90		86	4
30	Thực tập 2 (Tour Tp.HCM – Vũng Tàu)	2	90		86	4
31	Thực tập 3 (Tour Tp.HCM – Miền Tây)	3	135		130	5
32	Thực tập 4 (Tour Tp.HCM – Nha Trang – Đà Lạt)	3	135		130	5
II.3	Môn học, mô đun tự chọn (chọn 1 trong 4 học phần)	4	60	40	16	4
33	Du lịch sinh thái	2	30	20	8	2
34	Kỹ năng bán hàng	2	30	20	8	2
35	Quản trị khu du lịch	2	30	20	8	2
36	Thanh toán quốc tế trong du lịch	2	30	20	8	2
II.4	Tốt nghiệp	2	225		220	5
37	Thực tập tốt nghiệp	5	225		220	5
Tổng cộng		83	1845	555	1210	80

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Chương trình được thiết kế với thời gian đào tạo 2 năm với 4 học kỳ chính. Thời gian của các hoạt động trong năm học được tính theo tuần. Thời gian giảng dạy lý thuyết và thực hành các học phần được tính theo tiết.

- Nhà trường bố trí và điều chỉnh các môn học/học phần của các học kỳ sao cho đảm bảo được tính logic và tính hệ thống của chương trình đào tạo theo trình tự để học sinh học các môn khoa học cơ bản, cơ sở rồi mới học các môn thuộc kiến thức ngành và chuyên ngành.

- Tổ chức dạy/học lý thuyết và thực hành cơ bản được tiến hành tại trường, tổ chức thực tập được tiến hành tại các cơ sở ngoài trường.

- Thực tập tốt nghiệp được tổ chức vào cuối học kỳ 4 năm thứ 2 sau khi học sinh đã học xong và đạt tất cả các môn học/học phần quy định. Cơ sở, địa bàn cho học sinh đi thực tế ngành phải phù hợp với từng ngành/chuyên ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu chuyên ngành đào tạo.

4.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Tất cả các học phần đều được tổ chức thi kết thúc học phần tương ứng với kế hoạch môn học.

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.3. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ thuật viên thực hành theo quy định của trường.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ thuật viên thực hành theo quy định của trường.

4.4. Các chú ý khác (nếu có):

TRƯỜNG CAO ĐẲNG MIỀN NAM
HIỆU TRƯỞNG